

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

Số: 76 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Thuận, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia  
Mũi Né, tỉnh Bình Thuận đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN  
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ 19**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến  
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của  
Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp  
luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh  
tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định  
số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều  
của Nghị định số 44/2015/NĐ-CP;*

*Căn cứ Quyết định số 415/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu du  
lịch quốc gia Mũi Né, tỉnh Bình Thuận đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ  
Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng  
liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây  
dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;*

*Xét Tờ trình số 4571/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc thông qua Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc  
gia Mũi Né, tỉnh Bình Thuận đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Báo cáo*

*thẩm tra số 165/BC-HĐND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mũi Né, tỉnh Bình Thuận đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050, như sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mũi Né, tỉnh Bình Thuận đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.

### **2. Phạm vi nghiên cứu, ranh giới lập quy hoạch**

a) Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch

Diện tích lập quy hoạch 14.760 ha, cụ thể như sau:

- Khu vực thành phố Phan Thiết khoảng 6.625 ha (trong đó: Phường Mũi Né khoảng 2.525 ha, phường Hàm Tiến khoảng 1.004 ha, phường Phú Hải khoảng 532 ha, xã Thiện Nghiệp khoảng 2.564 ha): Bao gồm dải đất ven biển từ phường Phú Hải (giáp sông Phú Hải) đến hết ranh giới phường Mũi Né, được giới hạn bởi đường Võ Nguyên Giáp, đường tỉnh ĐT.715, đường hiện trạng giao thông liên xã giữa xã Thiện Nghiệp và các khu vực lân cận, đường quy hoạch theo quy hoạch sử dụng đất huyện Bắc Bình.

- Khu vực huyện Bắc Bình khoảng 7.165 ha (trong đó: Xã Hòa Thắng khoảng 6.030 ha và xã Hồng Phong khoảng 1.135 ha): Bao gồm dải đất ven biển từ ranh giới xã Hồng Phong đến hết ranh giới xã Hòa Thắng, được giới hạn bởi đường tỉnh ĐT.716, đường Hòa Thắng - Hòa Phú, đường quy hoạch theo quy hoạch sử dụng đất huyện Bắc Bình, ranh giới Khu du lịch Bàu Trắng.

- Khu vực huyện Tuy Phong khoảng 970 ha (trước đây thuộc xã Hòa Phú - nay thuộc thị trấn Phan Rí Cửa): Bao gồm dải đất ven biển từ ranh giới xã Hòa Thắng đến khu vực giáp sông Lũy, được giới hạn bởi đường tỉnh ĐT.716, đường quy hoạch theo quy hoạch sử dụng đất huyện Tuy Phong.

b) Phạm vi nghiên cứu gián tiếp bao gồm các khu vực lân cận ranh giới khu du lịch quốc gia Mũi Né thuộc địa bàn các huyện Bắc Bình (02 xã: Hồng Phong, Hòa Thắng), Tuy Phong (thị trấn Phan Rí Cửa) và thành phố Phan Thiết (03 phường: Phú Hải, Hàm Tiến, Mũi Né và xã Thiện Nghiệp): Được xác định theo Quốc lộ 1 và đường Phan Rí Cửa - Hồng Liêm để đảm bảo khớp nối đồng bộ về tổ chức không gian, quy hoạch, kiến trúc, cảnh quan và hạ tầng kỹ thuật với các khu vực lân cận.

### **3. Tính chất và chức năng**

a) Tính chất

- Là khu du lịch quốc gia phát triển du lịch hài hòa với phát triển đô thị.

- Là trung tâm du lịch với sản phẩm du lịch nổi bật là du lịch nghỉ dưỡng biển, thể thao biển, du lịch gắn với đặc trưng cảnh quan và địa hình “Cát”.

- Là trung tâm văn hóa với các giá trị nổi bật về văn hóa Chăm, văn hóa cộng đồng dân cư miền biển và các lễ hội truyền thống.

#### b) Chức năng

Hình thành trung tâm du lịch gắn với phát triển đô thị tại khu vực với động lực phát triển chính là du lịch với các chủ đề chính: Du lịch biển, vui chơi giải trí; du lịch thể thao; du lịch nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe (wellness) và các sản phẩm du lịch khác (như: Du lịch sinh thái nông nghiệp đồi - rừng - biển, du lịch chuyên đề - du lịch cát; du lịch văn hóa, cộng đồng, dịch vụ thương mại...).

### **4. Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, dự báo quy mô phát triển**

#### a) Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật

- Đối với khu vực thuộc các phường: Phú Hải, Hàm Tiến, Mũi Né và xã Thiện Nghiệp, thành phố Phan Thiết: Cơ bản áp dụng các chỉ tiêu đô thị loại I theo quy định pháp luật hiện hành.

- Đối với khu vực thuộc các xã: Hồng Phong, Hòa Thắng, huyện Bắc Bình và thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong: Cơ bản áp dụng các chỉ tiêu đô thị loại V, có hướng tới các chỉ tiêu đô thị loại IV theo quy định pháp luật hiện hành.

#### b) Dự báo quy mô phát triển

- Khách du lịch: Đến năm 2030 đón khoảng 14 triệu lượt khách (trong đó, khoảng 2,5 triệu lượt khách quốc tế); đến năm 2040 đón khoảng 25 triệu lượt khách (trong đó khoảng 6 triệu lượt khách quốc tế); tầm nhìn đến năm 2050 đón khoảng 35 triệu lượt khách (trong đó khoảng 11 triệu lượt khách quốc tế).

- Dân số (bao gồm dân số quy đổi từ khách du lịch): Đến năm 2030 khoảng 150.000 - 200.000 người (trong đó dân số dự báo theo tốc độ tăng dân số khoảng 90.000 - 110.000 người, dân số quy đổi từ khách du lịch khoảng 60.000 - 90.000 người); đến năm 2040 khoảng 250.000 - 300.000 người (trong đó dân số dự báo theo tốc độ tăng dân số khoảng 110.000 - 130.000 người, dân số quy đổi từ khách du lịch khoảng 140.000 - 170.000 người); tầm nhìn đến năm 2050 khoảng 300.000 - 500.000 người (trong đó dân số dự báo theo tốc độ tăng dân số khoảng 140.000 - 160.000 người, dân số quy đổi từ khách du lịch khoảng 160.000 - 340.000 người).

### **5. Quan điểm phát triển không gian**

- Xây dựng không gian phát triển du lịch, trọng tâm là các khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng, các khu vui chơi giải trí, thể thao biển, trung tâm dịch vụ thương mại,... Phân bố không gian phù hợp với địa hình, quỹ đất, tình hình phát

triển các khu vực hiện hữu và yêu cầu phát triển các khu vực mới, đảm bảo khai thác quỹ đất hiệu quả, bền vững gắn với các tiềm năng phát triển của từng khu vực với đặc thù là dải không gian ven biển.

- Ưu tiên hình thành các tổ hợp lớn, phát triển với chiến lược dài hạn, tránh tình trạng đầu tư manh mún, dàn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm. Phát triển các không gian gắn với các sản phẩm du lịch dựa trên thế mạnh về tài nguyên biển và các tài nguyên du lịch khác. Định vị các sản phẩm du lịch đặc trưng tương ứng với các vùng cảnh quan, các khu chức năng trong khu vực. Phát triển mạnh các loại hình du lịch nghỉ dưỡng - thể thao biển biển (lướt sóng, thuyền buồm, lặn biển, đua ô tô, mô tô trên đồi cát...), hội nghị, hội thảo, triển lãm, tổ chức sự kiện (MICE)..., tạo động lực thúc đẩy các loại hình khác cùng phát triển.

- Giữ gìn, bảo vệ các khu vực cảnh quan có giá trị, nhất là khu du lịch Bàu Trắng; trùng tu, tôn tạo các di tích văn hoá - lịch sử, các danh lam thắng cảnh gắn với đầu tư hạ tầng cơ bản, phát triển các làng nghề, làng chài phục vụ du lịch trải nghiệm. Bảo vệ hành lang ven biển, hạn chế tối đa xây dựng các công trình mới phía biển; đảm bảo không gian biển được sử dụng chung nhằm gia tăng khả năng thu hút đầu tư và hiệu quả khai thác các bãi biển. Chính trang các khu dân cư hiện hữu sát biển, có phương án tái định cư phù hợp, tạo tuyến ven biển thông thoáng, sạch đẹp, văn minh.

## **6. Định hướng quy hoạch sử dụng đất**

Phân bổ sử dụng quỹ đất phù hợp đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của khu vực, ưu tiên phân bổ đất đai cho các ngành, lĩnh vực nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, cải thiện đời sống của nhân dân.

- Giai đoạn đến năm 2030: Đất khu vực xây dựng các chức năng có diện tích khoảng 11.083,80 ha (chiếm tỷ lệ khoảng 75,09%); đất khu vực nông nghiệp và chức năng khác có diện tích khoảng 3.676,20 ha (chiếm tỷ lệ khoảng 24,91%).

- Giai đoạn đến năm 2040: Đất khu vực xây dựng các chức năng có diện tích khoảng 13.588,21 ha (chiếm tỷ lệ khoảng 92,06%); đất khu vực nông nghiệp và chức năng khác có diện tích khoảng 1.171,79 ha (chiếm tỷ lệ khoảng 7,94%).

\* Đối với các khu vực thăm dò, khai thác titan thuộc Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 866/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 (Quy hoạch 866): Chỉ thực hiện theo định hướng quy hoạch xây dựng Khu du lịch quốc gia Mũi Né khi được cấp thẩm quyền đưa ra khỏi Quy hoạch 866; hoặc các khu vực được cấp phép thăm dò, khai thác đã

hoàn thành khai thác và hoàn thổ theo quy định; hoặc các trường hợp được pháp luật cho phép thực hiện.

\* Đối với các khu vực thuộc khu vực khoáng định dự trữ khoáng sản quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1277/QĐ-TTg ngày 01/11/2023: Việc triển khai các dự án đầu tư tại khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia được thực hiện theo quy định của Luật Khoáng sản và Nghị định số 51/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về quản lý khoáng sản tại các khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia.

## **7. Định hướng phân khu chức năng**

### **7.1. Định hướng tổng thể**

#### **a) Khu vực Bắc Phan Thiết**

- Quy mô: Bao gồm các khu vực có liên quan trên địa bàn các phường Phú Hải, Hàm Tiến, Mũi Né, xã Thiện Nghiệp, thành phố Phan Thiết và xã Hồng Phong, huyện Bắc Bình với quy mô diện tích khoảng 7.760 ha.

- Tính chất: Khu vực phát triển đô thị du lịch với các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật loại I; khu du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ thương mại, vui chơi giải trí; trung tâm du lịch thể thao biển quốc gia, đẳng cấp quốc tế.

- Phân khu tổng thể:

(i) Phân khu I - Khu đô thị du lịch Phú Hải - Hàm Tiến, bao gồm:

+ Khu IA - Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, tham quan văn hóa truyền thống, thể thao, nghỉ dưỡng Phú Hải.

+ Khu IB - Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, trung tâm thể thao biển quốc gia Hàm Tiến.

(ii) Phân khu II - Khu đô thị du lịch Mũi Né - Khu du lịch ven biển Nam Hồng Phong, bao gồm:

+ Khu IIA - Khu du lịch nghỉ dưỡng, trung tâm du lịch thể thao, vui chơi giải trí, tham quan, trải nghiệm văn hóa cộng đồng Mũi Né.

+ Khu IIB - Khu du lịch ven biển Nam Hồng Phong.

#### **b) Khu vực Hòa Thắng - Phan Rí Cửa**

- Quy mô: Bao gồm các khu vực có liên quan trên địa bàn xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình và thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong với quy mô diện tích khoảng 7.000 ha.

- Tính chất: Khu vực bảo vệ và phát huy giá trị khu vực danh lam thắng cảnh quốc gia Bàu Trắng, cảnh quan đồi cát trắng; khu vực phát triển đô thị gắn với phát triển du lịch nghỉ dưỡng biển, thể thao biển và thể thao chuyên đề khai thác đặc trưng cảnh quan và địa hình “Cát”.

- Phân khu tổng thể:

(i) Phân khu III - Khu trung tâm đô thị Hòa Thắng, bao gồm:

+ Khu IIIA - Khu đô thị dịch vụ du lịch ven biển Hòa Thắng.

+ Khu IIIB - Khu đô thị phức hợp du lịch Bàu Trắng.

(ii) Phân khu IV - Khu đô thị dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng ven biển Phan Rí Cửa.

## **7.2. Định hướng phát triển từng phân khu**

### **7.2.1. Phân khu I - Khu đô thị du lịch Phú Hải - Hàm Tiến**

- Tính chất: Trung tâm dịch vụ thương mại, tài chính, chăm sóc sức khỏe, du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, thể thao biển quốc gia, đẳng cấp quốc tế.

- Định hướng không gian: Khai thác lợi thế phát triển các khu đô thị gắn với dịch vụ du lịch, thể thao, vui chơi giải trí, tài chính, ngân hàng...

a) Khu IA - Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, tham quan văn hóa truyền thống, thể thao, nghỉ dưỡng Phú Hải

- Tính chất:

+ Cửa ngõ phía Nam Khu du lịch quốc gia Mũi Né, khu du lịch tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm văn hóa, lịch sử truyền thống địa phương; trung tâm thể thao, vui chơi giải trí, dịch vụ thương mại, tài chính ngân hàng...; trung tâm du lịch nghỉ dưỡng kết hợp chăm sóc sức khỏe.

+ Trung tâm giáo dục đào tạo, khoa học kỹ thuật; trung tâm huấn luyện thể dục thể thao quốc gia; trung tâm y tế của vùng, của tỉnh Bình Thuận.

+ Khu vực phát triển hiện hữu nâng cấp cải tạo.

- Định hướng quy hoạch:

+ Ưu tiên tối đa bảo tồn, tôn tạo khu vực tháp Chăm PoSahInur, xây dựng công viên chuyên đề văn hóa truyền thống, tham quan, dã ngoại, vọng cảnh... tạo thành quần thể du lịch với tháp Chăm PoSahInur, chùa Bửu Sơn, lầu Ông Hoàng,... kết nối xuống biển gắn với khu neo đậu, đóng sửa tàu thuyền tại khu vực gần cửa sông Cái.

+ Trung tâm thể dục thể thao, vui chơi giải trí trên cơ sở tổ hợp du lịch, thể thao sân golf SeaLink hiện hữu, chỉnh trang không gian ven biển, xây dựng quảng trường kết hợp trung tâm công cộng, dịch vụ thương mại, cải tạo bãi biển.

+ Khoảng không gian giữa hai trục giao thông chính là đường Nguyễn Đình Chiểu - Huỳnh Thúc Kháng và đường Võ Nguyên Giáp (đoạn từ khoảng Km0 đến Km2+850): Quy hoạch đất ở kết hợp dịch vụ thương mại, chỉnh trang các điểm dân cư hiện hữu kết hợp du lịch homestay; quy hoạch công viên.

+ Dọc theo biển: Chủ yếu là các khu du lịch nghỉ dưỡng, hạn chế tối đa xây dựng mới. Quy hoạch đường ven biển kết nối từ ven sông Cái đến đường Nguyễn Thông.

+ Cải tạo chỉnh trang các khu dân cư mật độ cao hiện hữu. Xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông, cấp điện, cấp thoát nước đồng bộ phục vụ dân sinh. Hạn chế việc giải tỏa, thay đổi, di dời dân đến mức tối đa nhằm tránh sự xáo trộn và lãng phí.

+ Tăng cường các lối tiếp cận ra biển: Hiện trạng có 03 tuyến tại khu phố 5, khu vực Sealink, bãi đá Ông Địa. Quy hoạch thêm 06 tuyến mới (03 tuyến tại khu vực khu phố 4, 03 tuyến tại khu vực khu phố 5).

+ Không gian trên biển ưu tiên tổ chức các hoạt động: Câu cá thể thao, lặn biển, mô tô nước, trượt nước, dù lượn...

b) Khu IB - Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, trung tâm thể thao biển quốc gia Hàm Tiến

- Tính chất:

+ Trung tâm du lịch thể thao biển quốc gia, đẳng cấp quốc tế, cửa ngõ đón tiếp du khách bằng đường thủy.

+ Khu đô thị kết hợp dịch vụ thương mại, du lịch nghỉ dưỡng cao cấp kết hợp hội nghị, hội thảo, tổ chức sự kiện, bảo tàng, triển lãm.

+ Điểm du lịch tham quan dã ngoại Suối Tiên.

+ Khu dịch vụ thương mại: Mua sắm, ẩm thực, vui chơi giải trí về đêm.

+ Khu dân cư hiện hữu nâng cấp cải tạo.

- Định hướng quy hoạch:

+ Khu phía Tây đường Võ Nguyên Giáp (đoạn từ khoảng Km2+850 đến Km13+360) kết nối với khu đô thị Phú Hải: Bố trí khách sạn cao tầng theo bố cục tập trung xen lẫn với khu nghỉ dưỡng, khu hội thảo.

+ Khu ở kết hợp dịch vụ thương mại, du lịch: Xây dựng các tổ hợp trung tầng và thấp tầng.

+ Khu dịch vụ du lịch và cây xanh vùng đệm, rừng cây chuyên đề nằm trong khoảng không gian giữa tuyến đường ĐT.716 và đường Võ Nguyên Giáp: Xây dựng các khu du lịch thấp tầng, mật độ thấp, ưu tiên cây xanh cho toàn khu vực.

+ Khu trung tâm du lịch trong vùng cốt cao độ 50 m so với mực nước biển, tương đối bằng phẳng, có khả năng bao quát toàn cảnh bờ biển, kết nối trực tiếp, thuận lợi với quảng trường biển và trung tâm hành chính Hàm Tiến: Ưu tiên xây dựng các khu đô thị du lịch, dịch vụ, khách sạn cao cấp, hướng tầm nhìn ra biển.

+ Khu dân cư hiện hữu kết hợp dịch vụ: Nâng cấp hoàn thiện, hoàn chỉnh mỹ quan khu phố thương mại, nhà ở kết hợp homestay.

+ Thiết lập hành lang cây xanh hai bên bờ Suối Tiên, tổ chức không gian du lịch tham quan, dã ngoại tại trực cảnh quan suối và hành lang bảo vệ. Dọc hai bên hành lang bảo vệ nghiên cứu hình thành trực dịch vụ thương mại ẩm thực, bar, ...

+ Tăng cường khả năng tiếp cận biển: Hiện trạng có 06 tuyến đường xuống biển (khu vực cạnh Caty Mũi Né resort, Anantara resort, Vinh Sương resort, Trường tiểu học Hàm Tiến, Chợ Rạng và Khách sạn thể thao Mũi Né). Quy hoạch thêm 04 tuyến đường xuống biển (cạnh Suối Tiên resort, Chùa Phước Thiện, Ravenada resort và Khách sạn Mùng Thanh).

+ Xây dựng tổ hợp quảng trường biển - bến du thuyền, trung tâm công cộng, dịch vụ thương mại, cửa ngõ đón tiếp du khách bằng đường thủy.

+ Không gian tiếp giáp biển: Nâng cấp, chỉnh trang các cơ sở du lịch, hạn chế tối đa xây dựng mới.

+ Không gian trên biển ưu tiên tổ chức các hoạt động: Thuyền buồm, lướt ván điều, lướt ván buồm, cano dù kéo...

### *7.2.2. Phân khu II - Khu đô thị du lịch Mũi Né - Khu du lịch ven biển Nam Hồng Phong*

- Tính chất: Trung tâm du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, thể thao biển quốc gia, đẳng cấp quốc tế.

- Định hướng không gian:

+ Kết hợp với khu vực phía Nam xã Thiện Nghiệp, khu vực ven biển Nam Hồng Phong thành một không gian tổng thể.

+ Khu trung tâm Mũi Né: Bao gồm các khu chức năng như khu cao ốc văn phòng, dịch vụ thương mại tổng hợp, khu nhà ở cao tầng, nhà ở biệt thự cao cấp, khu trung tâm thể dục thể thao, trung tâm giáo dục đào tạo.

+ Khu trung tâm du lịch bao gồm các cụm công trình chức năng thương mại dịch vụ du lịch, vui chơi giải trí, cụm khách sạn cao tầng, không gian đi bộ kết hợp thương mại dịch vụ.

+ Khu ở gồm các nhóm nhà ở biệt thự cao cấp, các công trình công cộng cấp đơn vị ở và cấp nhóm nhà ở, cây xanh thể dục thể thao.

+ Khu nghỉ resort: Bao gồm các dự án du lịch hiện trạng được nâng cấp, tiêu chuẩn đầu tư hiện đại và cao cấp.

a) Khu IIA - Khu du lịch nghỉ dưỡng, trung tâm du lịch thể thao, vui chơi giải trí, tham quan, trải nghiệm văn hóa cộng đồng Mũi Né

- Tính chất:



+ Trung tâm vui chơi giải trí, thể thao biển quốc gia, quốc tế: Khám phá đặc trưng cảnh quan và địa hình khu vực Đồi Cát Bay, du lịch tham quan, dã ngoại, phát triển du lịch sinh thái nông nghiệp, chia sẻ các hoạt động thể thao biển tại Hàm Tiến, Hòa Thắng...

+ Tổ hợp khu du lịch nghỉ dưỡng trên đồi và khu vực giáp biển.

+ Khu dân cư kết hợp du lịch cộng đồng, homestay, tham quan làng nghề, làng chài truyền thống, trải nghiệm nghề đánh bắt và chế biến hải sản...

- Định hướng quy hoạch: Trên địa bàn phường Mũi Né cơ bản có 02 tiểu khu như sau:

+ Khu vực phía Nam phường Mũi Né (từ phía Nam đường Võ Nguyên Giáp (đoạn khoảng từ Km13+360 đến Km16+400) xuống giáp biển): Khu vực trung tâm Mũi Né hiện hữu nâng cấp, cải tạo chỉnh trang, khu dân cư kết hợp homestay, du lịch cộng đồng, cải tạo khu vực làng chài truyền thống. Xây dựng chuỗi khu du lịch cao cấp, mật độ thấp tại khu vực ven biển bờ Đông Mũi Né, tổ hợp khu đô thị nghỉ dưỡng kết hợp dịch vụ thương mại phía Tây Mũi Né. Sắp xếp và tạo quỹ đất xây dựng và mở rộng công trình công cộng, chợ, công trình giáo dục, công trình y tế, công viên cây xanh - thể dục thể thao. Tiếp tục thực hiện các dự án: Cải tạo, mở rộng các tuyến đường Huỳnh Thúc Kháng, Huỳnh Tấn Phát, Nguyễn Hữu Thọ, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Minh Châu,.. và các tuyến đường trong các khu dân cư hiện hữu.

+ Khu vực phía Bắc phường Mũi Né:

\* Khu vực Hòn Rơm - Long Sơn - Suối Nước: Khu đô thị nghỉ dưỡng biển nhằm mục đích đáp ứng các nhu cầu du lịch đa dạng của du khách, chú trọng nhu cầu lưu trú khách quốc tế lưu trú dài ngày, nghỉ ngơi, giải trí, thể thao, văn hóa, công vụ, MICE, chăm sóc sức khỏe...

\* Khu vực Đồi Cát Bay: Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên đặc trưng địa hình khu vực Mũi Né, hạn chế tối đa xây dựng và thay đổi hiện trạng, tổ chức các hoạt động tham quan, dã ngoại, thể thao địa hình...

\* Không gian ven biển (khu vực giáp phường Hàm Tiến đến làng chài Mũi Né): Hạn chế xây dựng mới, dành khoảng không gian xây dựng công viên, quảng trường vịnh cảnh, một số công trình dịch vụ thương mại thiết yếu phục vụ hoạt động du lịch, bãi biển tự nhiên...

\* Xây dựng 01 khu neo đậu tàu thuyền, 02 bến thuyền du lịch: Bến du thuyền bờ Đông Mũi Né, liên kết với khu neo đậu và bến du thuyền có quy mô lớn tại khu vực ven biển đường Xuân Thủy (cách Hòn Rơm khoảng 3 km), cửa ngõ đón tiếp du khách đường thủy.

+ Không gian trên biển tổ chức thành hai khu vực:

\* Khu vực bờ Đông Mũi Né: Ưu tiên các hoạt động thể thao dân gian chèo thuyền thúng, thuyền phao, nhà phao, câu cá...

\* Khu vực bờ Tây Mũi Né (từ Mũi Né đến Hòn Rơm): Ưu tiên các hoạt động bơi lội trên bờ biển, khám phá trò dù bay, dù lượn, du thuyền, lặn biển ngắm san hô, lướt ván, lướt ván có mái chèo, lướt ván buồm, lướt ván điều, trò chơi mạo hiểm, chèo thuyền kayak, lặn, đi bộ dưới đáy biển, tàu lặn...

+ Khu du lịch sinh thái nông nghiệp Thiện Nghiệp: Khu dân cư hiện hữu mật độ thấp nâng cấp, cải tạo, kết hợp homestay, phát triển du lịch sinh thái du lịch nông nghiệp.

b) Khu IIB - Khu du lịch ven biển Nam Hồng Phong

- Tính chất: Trung tâm dịch vụ thương mại, du lịch nghỉ dưỡng ven biển kết hợp với khu trung tâm xã hiện hữu nâng cấp, mở rộng.

- Định hướng quy hoạch:

+ Xây dựng tổ hợp dịch vụ thương mại, du lịch, khu ở sinh thái phía Bắc đường Xuân Thủy.

+ Dải giáp biển từ đường Xuân Thủy tới bờ biển: Cơ bản chỉ bố trí công viên cây xanh, không gian công cộng ven biển, hạn chế tối đa xây dựng mới.

+ Nghiên cứu bổ sung quảng trường văn hóa kết hợp cầu tàu du lịch.

*7.2.3. Phân khu III - Khu trung tâm đô thị Hòa Thắng*

- Tính chất:

+ Khu vực bảo vệ và phát huy giá trị danh thắng Bàu Trắng và các khu vực có cảnh quan tự nhiên đặc trưng “đồi cát”, sa mạc giữa lòng đô thị.

+ Khu vực phát triển đô thị du lịch mới, tập trung phát triển các tổ hợp khu đô thị du lịch đa năng gắn với các sản phẩm du lịch cao cấp, độc đáo, đặc biệt là nghỉ dưỡng, thể thao, vui chơi giải trí, sinh thái nông nghiệp...

+ Trung tâm thương mại, thể thao biển cấp quốc gia, các công viên chuyên dụng gắn với triển khai các sản phẩm du lịch mới, độc đáo.

- Định hướng không gian:

+ Hình thành 02 trục cảnh quan chính đưa không gian thoáng của biển vào sâu bên trong đô thị du lịch Hòa Thắng.

+ Đa dạng hóa các loại hình du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và tham quan trải nghiệm..., hình thành 02 trung tâm du lịch: Trung tâm ven biển và trung tâm Bàu Trắng.

+ Phát triển tiềm năng du lịch biển tại khu vực, tận dụng địa hình về phía biển giữa khu vực dự kiến hình thành cảng du lịch kết nối với khu du lịch Bàu Trắng. Đồng thời quy hoạch khu phụ trợ với các tiện ích đô thị dịch vụ, thương mại, du lịch hình thành khu trung tâm cảng du lịch.

+ Ưu tiên bố trí quỹ đất công viên tại phía Bắc Bàu Trắng, trong khoảng không gian đệm giữa Bàu Trắng và đồi Trinh Nữ, lấy hồ Bàu Trắng, dải đồi cát trắng làm đại cảnh phong nền, tổ chức các lễ hội ánh sáng, trình diễn nghệ thuật... ấn tượng, đặc sắc. Tăng cường khả năng bảo vệ cảnh quan thiên nhiên trong danh thắng quốc gia độc đáo này.

a) Khu IIIA - Khu đô thị dịch vụ du lịch ven biển Hòa Thắng

- Phát triển trung tâm đô thị Hòa Thắng theo tiêu chí đô thị loại V, hướng tới các tiêu chí đô thị loại IV. Xây dựng các tổ hợp khu đô thị du lịch đa năng với các sản phẩm du lịch cao cấp, đặc biệt là nghỉ dưỡng, thể thao biển, vui chơi giải trí, nông nghiệp kết hợp đô thị, khu du lịch cộng đồng... Phát triển hệ thống resort ven biển, biệt thự và nhà nghỉ có vườn...

- Xây dựng hệ thống bến du thuyền kết hợp quảng trường, trung tâm công cộng, dịch vụ thương mại tại lạch Vũng Môn, bãi tắm Hòa Thắng, khu vực Bãi Chùa... Hình thành trung tâm thương mại - hội nghị cao cấp tại khu quảng trường ven biển Hòa Thắng.

- Khu vực giáp biển: Cơ bản không bố trí xây dựng công trình, cải tạo không gian bờ biển tự nhiên. Hoạch định các không gian thể thao ven biển, trong đó có thể thao chuyên nghiệp.

- Khu vực trên biển: Tổ chức các hoạt động thể thao biển, trong đó có thể thao mạo hiểm, thể thao chuyên nghiệp.

b) Khu IIIB - Khu đô thị phức hợp du lịch Bàu Trắng

- Bảo tồn và phát huy giá trị danh lam thắng cảnh quốc gia Bàu Trắng, thực hiện khoanh vùng bảo vệ nghiêm ngặt. Khoanh vùng bảo tồn, bảo vệ cảnh quan khu vực đồi Trinh Nữ, phát triển các khu dã ngoại, tham quan, khám phá cảnh quan thiên nhiên.

- Phát triển tổ hợp khu đô thị du lịch gắn với hệ thống văn phòng, trung tâm dịch vụ thương mại, tài chính, ngân hàng, trung tâm giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe, vui chơi giải trí chất lượng cao có tính đến yếu tố đặc thù.

*7.2.4. Phân khu IV - Khu đô thị dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng ven biển Phan Rí Cửa*

- Tính chất:

+ Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng ven biển, khu vực phát triển mới của thị trấn Phan Rí Cửa; là khu vực ưu tiên hình thành các viện nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, phục vụ du khách lưu trú dài hạn.

+ Trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật, công nghiệp khai thác chế biến thủy hải sản, dịch vụ, du lịch có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội khu vực phía Bắc của tỉnh.

- Định hướng không gian:
- + Hoàn thiện mạng lưới đường giao thông, đảm bảo kết nối trong nội bộ khu dân cư, cũng như với các khu vực lân cận.
- + Phát triển mở rộng khu dân cư hiện hữu về phía Tây.
- + Quy hoạch một cụm công trình dịch vụ cấp vùng, là điểm dừng chân dọc tuyến du lịch ven biển (liên tỉnh). Duy trì đô thị với cấu trúc mở, công trình dịch vụ quy mô vừa và nhỏ.

## **8. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật**

### **8.1. Giao thông**

#### a) Giao thông đối ngoại

Hoàn thiện hệ thống giao thông đối ngoại theo nội dung Quy hoạch tỉnh Bình Thuận, thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 và định hướng các đồ án quy hoạch được phê duyệt (Quy hoạch chung thành phố Phan Thiết và Quy hoạch chung đô thị Phan Rí Cửa).

#### b) Giao thông đối nội

- Đường Võ Nguyên Giáp: Là tuyến đường trục chính tạo cảnh quan của khu vực nghiên cứu, lộ giới 52 m.

- Đường Nguyễn Đình Chiểu và đường Huỳnh Thúc Kháng: Nâng cấp, cải tạo toàn tuyến, đoạn qua khu vực phường Hàm Tiến có lộ giới 20,5 m. Đoạn từ ngã ba giao cắt với đường Võ Nguyên Giáp tại phường Phú Hải tới phường Mũi Né tổ chức thành tuyến đường du lịch.

- Đường Hòa Phú - Hòa Thắng: Cải tạo, chỉnh trang giữ nguyên lộ giới 50 m.

- Xây dựng các tuyến đường kết nối với cảng hàng không Phan Thiết tại các khu vực phường Hàm Tiến, xã Thiệu Nghiệp.

- Nâng cấp, cải tạo kết hợp xây dựng mới hệ thống đường chính khu vực tại các khu đô thị mới, khu du lịch tại các phường: Phú Hải, Hàm Tiến, Mũi Né với quy mô mặt cắt từ 25 - 27 m.

- Nâng cấp, cải tạo kết hợp xây dựng mới hệ thống đường trục chính, đường chính khu vực tại các khu đô thị du lịch Hòa Thắng với quy mô mặt cắt từ 36 - 78 m.

- Nâng cấp, cải tạo kết hợp xây dựng mới hệ thống đường trục chính, đường chính khu vực tại Phan Rí Cửa với quy mô mặt cắt từ 21 - 50 m.

- Xây dựng mới các trục đường hướng biển kết nối từ tuyến đường bộ ven biển.

- Tổ chức giao thông công cộng: Ngoài các tuyến xe buýt hiện tại của thành phố Phan Thiết, tiếp tục đẩy mạnh hệ thống xe buýt trong Khu du lịch

quốc gia Mũi Né, cụ thể: Tuyến kết nối với thành phố Phan Thiết, tuyến kết nối với Cảng hàng không Phan Thiết, tuyến chạy xuyên suốt Khu du lịch quốc gia Mũi Né; đồng thời xây dựng các tuyến xe buýt trên các tuyến đường chính, đường ven biển phục vụ người dân địa phương cũng như khách du lịch. Tổ chức các tuyến xe điện trên tuyến ĐT.716, dải ven biển Hàm Tiến, Mũi Né, các điểm du lịch ven biển tại khu vực Hòa Thắng, Phan Rí Cửa...

## **8.2. Chuẩn bị kỹ thuật**

### **a) Giải pháp bảo vệ nền xây dựng**

Sử dụng các giải pháp như: Xây dựng tường chắn đất, xây kè bảo vệ bờ sông, hồ điều hòa...; hoàn chỉnh dự án kè sông Cái để chống lũ quét và hiện tượng sạt lở bờ sông; hoàn thiện hệ thống công trình bảo vệ bờ biển (ưu tiên công trình giảm sóng, giữ bãi) tại các vị trí đã được đề xuất trong quy hoạch.

### **b) Thoát nước mưa**

- Khu vực thuộc phường Phú Hải sử dụng hệ thống thoát nước mưa riêng hoàn toàn đối với các khu vực xây dựng mới. Hệ thống thoát nước chung đối với khu vực hiện trạng, xây dựng hệ thống thoát nước nửa riêng trong tương lai để tách riêng nước mưa, nước thải, hướng thoát nước chính là sông Cái và ra biển.

- Khu vực thuộc phường Hàm Tiến sử dụng hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn đối với các khu vực xây dựng mới và hệ thống thoát nước chung đối với khu vực hiện trạng. Xây dựng hệ thống thoát nước nửa riêng trong tương lai để tách riêng nước mưa, nước thải. Hướng thoát chính từ Bắc xuống Nam. Bố trí hệ thống mương hứng nước từ các lưu vực lớn phía Bắc đổ vào khu vực nghiên cứu. Trục tiêu chính là thoát trực tiếp ra biển và nhánh suối Tiên ở phía Đông.

- Khu vực thuộc phường Mũi Né thoát nước mặt tự chảy theo hướng dốc tự nhiên, sử dụng hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn đối với các khu vực xây dựng mới. Hệ thống thoát nước chung đối với khu vực hiện trạng, xây dựng hệ thống thoát nước nửa riêng trong tương lai để tách riêng nước mưa, nước thải. Hệ thống thoát nước mưa bao gồm các tuyến cống thoát nước tự chảy, xả ra biển theo các cống ngầm nhằm đảm bảo mỹ quan của khu vực.

- Khu vực xã Thiện Nghiệp, xã Hồng Phong, xã Hòa Thắng có địa hình tương đối cao nên cần xây dựng hệ thống thoát nước mưa bám sát theo thêm địa hình để tránh gây xói lở cho khu vực.

- Khu vực thuộc thị trấn Phan Rí Cửa thoát nước mặt tự chảy theo hướng dốc tự nhiên, sử dụng hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn đối với các khu vực xây dựng mới. Hệ thống thoát nước chung đối với khu vực hiện trạng, xây dựng hệ thống thoát nước nửa riêng trong tương lai để tách riêng nước mưa, nước thải, hướng thoát ra sông Lũy và ra biển.

### **8.3. Định hướng cấp nước**

Phát triển hệ thống cấp nước cho các phân vùng sau:

+ Vùng cấp nước 1: Được cấp nước từ 03 nhà máy nước (NMN) là NMN Phan Thiết, NMN Mũi Né và NMN Thiện Nghiệp, gồm khu 1 (phường Hàm Tiến, Phú Hải) và khu 2 (phường Mũi Né, xã Thiện Nghiệp và xã Hồng Phong).

+ Vùng cấp nước 2: Được cấp nước từ NMN Hòa Thắng, gồm khu 3 (Xã Hòa Thắng).

+ Vùng cấp nước 3: Được cấp nước từ 03 NMN là NMN Tuy Phong, NMN Phan Rí Cửa và NMN Bắc Bình, gồm khu 4 (thị trấn Phan Rí Cửa).

### **8.4. Định hướng cấp điện và thông tin liên lạc**

- Hoàn thiện nguồn điện:

+ Trạm Phan Thiết 110/22 kV - 2x63 MVA nhận điện từ các đường dây 110 kV Phan Thiết 2 - Phan Thiết và nối kết với các đường dây Phan Thiết - Hàm Kiệm.

+ Nâng công suất trạm biến áp 110 kV Mũi Né, thay 02 máy 2x40 MVA lên thành 2x63 MVA, đưa vào vận hành năm 2025.

+ Trạm Phan Rí 110/22kV- (2x63) MVA nhận điện từ các đường dây 110 kV thủy điện Đại Ninh - Phan Rí, Tuy Phong - Phan Rí và Phan Thiết - Lương Sơn - Phan Rí.

+ Xây dựng mới trạm biến áp 110 kV Hòa Thắng, quy mô công suất (2x63) MVA.

+ Xây mới Trạm biến áp 110 kV Phú Hải công suất (2x63) MVA.

+ Ngoài ra, còn có nguồn điện khác cấp điện gián tiếp: Các nhà máy điện được xác định trong Quyết định số 4715/QĐ-BCT về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng thông tin liên lạc hiện đại, an toàn có dung lượng lớn, tốc độ cao, tin hiệu, thông tin đến từng người dân, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

### **8.5. Định hướng thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang**

a) Thoát nước thải

- Khu vực du lịch: Khu du lịch có yêu cầu vệ sinh môi trường cao, mật độ xây dựng thấp, phân tán. Do đó, ưu tiên xử lý cục bộ nước thải cho từng công trình hoặc nhóm công trình bằng các loại bể tiên tiến như bể tự hoại cải tiến hoặc các loại công trình xử lý sinh học kiểu hợp khối theo công nghệ hiện đại có hiệu suất sử dụng cao, tốn ít diện tích.

- Khu vực đô thị:

+ Nước thải từ các công trình nhà ở và công trình công cộng được thu gom vào hệ thống cống và đưa về các trạm xử lý nước thải, đảm bảo xử lý đến giới hạn cho phép theo quy định.

+ Mạng lưới thu gom nước thải bao gồm các tuyến cống tự chảy D200 ÷ D1.000. Trạm bơm nước thải bố trí tại các vị trí bất lợi về địa hình, có nhiệm vụ chuyên nước thải đến các tuyến cống chính.

#### b) Quản lý chất thải rắn

- Đối với chất thải rắn đô thị: Phân loại ngay tại nguồn và chia thành 03 loại chính: Rác thải hữu cơ dễ phân hủy, rác thải có khả năng tái sử dụng, tái chế và rác thải khó phân hủy còn lại. Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom hằng ngày và đưa về khu xử lý chất thải rắn theo phạm vi phục vụ, đảm bảo các quy định về môi trường.

- Đối với chất thải rắn các khu du lịch: Hợp đồng với đơn vị có năng lực thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn. Bố trí các trạm trung chuyển chất thải rắn để tận dụng thu hồi vật liệu tái chế và nén ép rác để giảm tải áp lực cho các khu xử lý.

#### c) Nghĩa trang

- Phân đầu đến năm 2030, di dời các khu vực nghĩa địa nằm rải rác chưa có quy hoạch về các khu nghĩa trang quy hoạch mới. Chính trang một số khu nghĩa trang lớn hiện có như: Nghĩa trang thành phố Phan Thiết, nghĩa trang Mũi Né (gần khu vực Đồi Cát Bay), Nghĩa trang Hàm Tiến - Thiện Nghiệp - Mũi Né.

- Đến năm 2040:

+ Khu nghĩa trang mới Hàm Tiến - Thiện Nghiệp - Mũi Né quy mô khoảng 65 ha nằm ở xã Thiện Nghiệp, tiến tới di dời nghĩa trang Mũi Né. Nghĩa trang sinh thái Bắc Phan Thiết nằm gần nghĩa trang Phan Thiết cũ với quy mô khoảng 140 ha.

+ Đối với khu vực thuộc xã Hòa Thắng: Sử dụng nghĩa trang quy hoạch mới của xã Hòa Thắng, quy mô 15 ha.

+ Đối với khu vực thuộc thị trấn Phan Rí Cửa: Sử dụng nghĩa trang quy hoạch mới của huyện Tuy Phong với quy mô 50 ha.

- Xây dựng thêm nhà tang lễ và nhà hỏa táng tại nghĩa trang phía Bắc thành phố Phan Thiết.

### **9. Các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư**

#### ***9.1. Các chương trình ưu tiên đầu tư***

- Các chương trình liên quan tới sự phát triển của khu vực có tại Quy hoạch tỉnh.

- Các chương trình phát triển đô thị tại thành phố Phan Thiết, đô thị Hòa Thắng, huyện Bắc Bình và thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong.

- Chương trình thu hút đầu tư, đầu tư xây dựng các tổ hợp khu đô thị du lịch tại 04 phân khu trong Khu du lịch quốc gia Mũi Né.

- Chương trình đầu tư có hệ thống và trọng điểm hạ tầng du lịch - thể thao biển và một số chương trình thiết yếu khác có liên quan.

## **9.2. Các dự án ưu tiên đầu tư**

*(Đính kèm Phụ lục)*

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành liên quan rà soát, cập nhật những nội dung phát sinh mới theo các quy hoạch cao hơn để điều chỉnh, bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa XI, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Ban Công tác Đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND,  
Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (CTHĐ. 08) Duy

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoài Anh**



**Phụ lục**  
**CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ**  
(Kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh)

<b>TT</b>	<b>Tên công trình/Dự án</b>	<b>Địa điểm</b>
<b>I</b>	<b>Các công trình/Dự án giao thông</b>	
<b>1</b>	<b>Đường bộ</b>	
1.1	Đường ĐT.711 nối dài đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển ĐT.716	Huyện Hàm Thuận Bắc; huyện Bắc Bình; Thành phố Phan Thiết
1.2	Cải tạo, nâng cấp đường ĐT.715	Huyện Bắc Bình và thành phố Phan Thiết
1.3	Cải tạo, nâng cấp đường ĐT.716	Huyện Tuy Phong, Bắc Bình và thành phố Phan Thiết
1.4	Đoạn cầu Sông Lũy - Hòa Thắng (Hòa Thắng - Hòa Phú)	Huyện Tuy Phong, huyện Bắc Bình
1.5	Đoạn Hòa Thắng - Mũi Né (ĐT.716)	Huyện Bắc Bình, thành phố Phan Thiết
1.6	Đoạn Mũi Né - vòng xoay đầu đường Võ Nguyên Giáp (đường Võ Nguyên Giáp)	Thành phố Phan Thiết
1.7	Đoạn Võ Nguyên Giáp - cầu Hùng Vương (ĐT.716)	Thành phố Phan Thiết
1.8	Đường vào Cảng hàng không Phan Thiết	Thành phố Phan Thiết
1.9	Đường Hồng Thái - Hồng Thắng	Huyện Bắc Bình
1.10	Đường Phan Thanh - Hòa Thắng	Huyện Bắc Bình
<b>2</b>	<b>Đường thủy nội địa</b>	
2.1	01 bến du thuyền tại thị trấn Phan Rí Cửa	Huyện Tuy Phong
2.2	03 bến du thuyền tại xã Hòa Thắng, xã Hồng Phong	Huyện Bắc Bình
2.3	04 bến du thuyền tại các phường Phú Hải, Hàm Tiến, Mũi Né	Thành phố Phan Thiết
<b>II</b>	<b>Các công trình/Dự án cấp nước</b>	
1	Nâng cấp, mở rộng hệ thống nước Thiện Nghiệp, thành phố Phan Thiết	Thành phố Phan Thiết
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến ống cấp nước Hệ thống nước Mũi Né, thành phố Phan Thiết	Thành phố Phan Thiết
3	Nâng cấp, mở rộng tuyến ống cấp nước Hệ thống nước Long Sơn - Suối Nước	Thành phố Phan Thiết
4	Nâng cấp các nhà máy, mở rộng tuyến ống cấp nước huyện Tuy Phong	Huyện Tuy Phong
5	Nâng công suất nhà máy nước Hoà Thắng	Huyện Bắc Bình
6	Nâng công suất nhà máy nước Sông Mao	Huyện Bắc Bình
<b>III</b>	<b>Các công trình/Dự án thoát nước thải</b>	
1	Xây mới hệ thống thoát nước và trạm xử lý nước thải Phan Rí Cửa	Huyện Tuy Phong
2	Hoàn thiện mạng lưới thoát nước, nâng cấp trạm xử lý nước thải Phan Thiết lên công suất theo thiết kế	Thành phố Phan Thiết
3	Xây mới hệ thống thoát nước và trạm xử lý nước thải	Thành phố Phan Thiết

<b>TT</b>	<b>Tên công trình/Dự án</b>	<b>Địa điểm</b>
	Phan Thiết 3	
4	Xây mới hệ thống thoát nước và trạm xử lý nước thải Phan Thiết 4	Thành phố Phan Thiết
5	Hệ thống xử lý nước thải KDL Mũi Né - Suối Nước	Thành phố Phan Thiết
6	Khu xử lý rác thải Thiện Nghiệp	Thành phố Phan Thiết
7	Xây dựng các hệ thống thoát nước và trạm xử lý nước thải: Phan Rí Cửa, Phan Thiết, Hòa Thắng	Huyện Tuy Phong, huyện Bắc Bình, thành phố Phan Thiết
8	Xây dựng các hệ thống xử lý nước thải tại các khu đô thị du lịch	Thành phố Phan Thiết, huyện Bắc Bình, huyện Tuy Phong
9	Xây dựng các trạm xử lý nước thải	Huyện Bắc Bình
10	Xây dựng hệ thống nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn du lịch tại các bãi tắm công cộng trên địa bàn	
11	Xây dựng các khu xử lý rác thải trên địa bàn	
<b>IV</b>	<b>Các công trình/Dự án thủy lợi, phòng chống thiên tai</b>	
<b>1</b>	<b>Dự án thủy lợi</b>	
1.1	Dự án xây dựng Đập ngăn mặn Sông Lũy kết hợp cầu giao thông	Huyện Bắc Bình
<b>2</b>	<b>Dự án phòng chống thiên tai</b>	
2.1	Dự án nạo vét đảm bảo tiêu thoát lũ các sông, suối, tuyến xả lũ hồ chứa và xây dựng Kè bảo vệ bờ các sông, suối nhỏ qua các khu dân cư, du lịch trên địa bàn các huyện thành phố	Huyện Bắc Bình, huyện Tuy Phong, thành phố Phan Thiết
2.2	Xây dựng hệ thống đê kè chống sóng, bảo vệ và tôn tạo bãi đê giảm tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng và hỗ trợ du lịch biển phát triển tại các khu vực bãi biển bị xói lở và Hệ thống đê kè bảo vệ chống xói lở bờ biển tại các khu dân cư, khu du lịch các huyện thành phố; nâng cấp, sửa chữa các tuyến kè bị hư hỏng, xuống cấp.	Ưu tiên các khu vực huyện Bắc Bình, huyện Tuy Phong, thành phố Phan Thiết